TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 70/2019/HS-ST Ngày 12/9/2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Lực và bà Lưu Thị Kim Nhung

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Đường Thái Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Văn S, sinh ngày 10/7/1986 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố C, phường N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị H; vợ: Đinh Thị H1, sinh năm 1991 (đã ly hôn), con: có 01 (sinh năm 2010).

- Tiền án: không.

- Tiền sự: 01, cụ thể:

Ngày 08/05/2018, bị Công an huyện Bình Xuyên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi " Trộm cắp tài sản". S chưa chấp hành.

Quá trình hoạt động:

Ngày 11/05/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh - Hà Nội xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ra trại ngày 13/6/2013; Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng chấp hành xong tháng 02/2012, đến nay đã xóa án tích.

Ngày 06/10/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên (nay là Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong trở về địa phương ngày 09/10/2016 đến nay đã được xóa tiền sự.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương, có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975 (vắng mặt)
HKTT: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Ông Bá Văn N, sinh năm 1966 (vắng mặt)
HKTT: Thôn T, xã H, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
Người làm chứng:
Ông Đàm Hữu C, sinh năm 1947 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 00 ngày 09/01/2019, Nguyễn Văn S một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Newindo, màu xám gắn biển kiểm soát (BKS): 20F8 - 6946 đi từ nhà ra khu vực trung tâm thành phố Phúc Yên với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cửa số nhà 162, đường Trưng Trắc thuộc phường Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên, S thấy có nhiều tấm cốp pha bằng kim loại (sắt) là tài sản của anh Nguyễn Văn T đang thi công xây dựng tại số nhà 162. Quan sát xung quanh không có ai trông giữ, S đã lén lút lấy 01 tấm cốp pha bằng kim loại có kích thước 40 cm x 300 cm, trọng lượng 37 kg đặt nằm vuông góc với yên xe mô tô rồi nổ máy xe, tay phải điều khiển xe còn tay trái giữ tấm cốp pha đi theo hướng từ trung tâm thành phố Phúc Yên vào phường Xuân Hòa để tìm nơi tiêu thụ. Khoảng 01 giờ 12 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường Trần Phú thuộc tổ 8, phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên thì bị tổ tuần tra công an phường Trưng Nhị kiểm tra hành chính tạm giữ cùng tang vật.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn S còn khai nhận trước đó còn có 02 lần trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 23 giờ 00 ngày 06/01/2019, S một mình điều khiển xe mô tô gắn BKS 20F8 - 6946 đi từ nhà ở của mình đến số nhà 162 nêu trên để trộm cắp 02 tấm cốp pha bằng kim loại, mỗi tấm đều có kích thước 40 cm x 300 cm, trọng lượng 37 kg sau đó mang lên khu vực xã Thanh Xuyên, huyện phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên bán cho 01 người phụ nữ không quen biết(không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể) lấy số tiền 30.000 đồng đổi được 01 " tép" ma túy(

heroin trị giá khoảng 200.000đồng), số tiền và số ma túy trên S đã tiêu sài và sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 07/01/2019, Nguyễn Văn S tiếp tục điều khiển xe mô tô đến số nhà 162, trộm cắp 01 tấm cốp pha bằng kim loại có kích thước và trọng lượng như những tấm cốp pha trên sau đó mang sang khu vực xã T, huyện phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên bán cho 01 người phụ nữ không quen biết (không biết tên, tuổi địa chỉ) được 140.000 đồng, toàn bộ số tiền này S đã mua ma túy và sử dụng hết.

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- Thu giữ 01 tấm kim loại cốp pha xây dựng chất liệu bằng thép, có kích thước 40 cm x 300 cm, màu nâu đã qua sử dụng có bám dính vôi vữa.

- Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Newindo màu xám ở phần yên xe có dán chữ " R", có số khung là RMHWCH3UM6TC00802; Số máy: RMHYX152FMH - B*009476* gắn BKS 20F8 - 6946, tình trạng xe đã qua sử dụng, không có bọc yên xe, đèn xi nhan phía đuôi xe bị vỡ.

Ngày 28/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Phúc Yên đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản đối với tấm cốp pha trên. Tại biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 23 ngày 05/4/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phúc Yên định giá và kết luận: 01 tấm cốp pha bằng sắt, hình chữ nhật có kích thước 40 cm x 300 cm, trọng lượng 37 kg trị giá 251.600 đồng.

Ngày 25/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Phúc Yên tiếp tục yêu cầu định giá đối với 03 tấm cốp pha bị Nguyễn Văn S trộm cắp ngày 06 và 07/01/2019. Tại biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 69 ngày 31/7/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phúc Yên định giá và kết luận: 03 tấm cốp pha đặc điểm của mỗi tấm cốp pha là: Làm bằng sắt, hình chữ nhật có kích thước 40 cm x 300 cm, trọng lượng 37 kg, đã qua sử dụng trị giá 754.800 đồng.

Như vậy, tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Văn S đã trộm cắp các ngày 06, 07 và 09/01/2019 là: 251.600 đồng + 754.800 đồng = 1.006.400 đồng.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 67/CT - VKSTPPY ngày 16 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Văn S; sau khi đánh giá tính

chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Phạt bị cáo S từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 09/01/2019 tại đường T thuộc phường T, thành phố Phúc Yên, Nguyễn Văn S đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 tấm cốp pha bằng sắt, hình chữ nhật có kích thước 40 cm x 300 cm, trọng lượng 37 kg trị giá 251.600đồng của anh Nguyễn Văn T đang trên đường mang đi tiêu thụ thì bị Công an phường Trưng Nhị kiểm tra hành chính phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Ngoài ra Nguyễn Văn S còn khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 00 các ngày 06 và 07/01/2019, S đã lén lút trộm cắp 03 tấm cốp pha trị giá là 754.800 đồng của anh T tại số nhà 162 nêu trên, mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân thì bị phát hiện bắt giữ. Tổng giá trị tài sản S trộm cắp là 1.006.400 đồng. Tuy nhiên ngày 08/05/2018 S bị Công an huyện Bình Xuyên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi " Trộm cắp tài sản". S chưa chấp hành. Do đó hành vi của Nguyễn Văn S đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản"; tội danh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, cụ thể.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Có một tiền sự, ngày 08/05/2018 bị Công an huyện Bình Xuyên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.đồng về hành vi " Trộm cắp tài sản", đến nay chưa thi hành. Ngoài ra bị cáo một lần bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy túy", một lần cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, tự giáo dục cải tạo bản thân mà tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật không chịu tu dưỡng của bị cáo. Nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng năng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp không lớn, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo:

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 tấm cốp pha làm bằng sắt, hình chữ nhật có kích thước 40 cm x 300 cm, trọng lượng 37 kg. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T. Ngày 01/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Phúc Yên đã trả lại cho anh T, nhận lại tài sản và không có bất cứ yêu cầu đề nghị gì. Đối với 03 tấm cốp pha bằng sắt hình chữ nhật, mỗi tấm đều có kích thước 40 cm x 300 cm, trọng lượng 37 kg bị Nguyễn Văn S trộm cắp ngày 06 và ngày 07/01/2019, đến nay không thu hồi được tuy nhiên anh T không yêu cầu S phải bồi thường nên không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Newindo, màu xám có số máy là RMHWCH3UM6TC00802; Số máy: RMHYX152FMH - B*009476* quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Văn S sử dụng để đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc BKS: 20F8 - 6946, quá trình điều tra xác định là biển kiểm soát của xe mô tô nhãn hiệu JIULONG, màu nâu có số khung: LF01L011155, số máy: FMG 01231954, chủ sở hữu là ông Bá Văn N sinh năm 1966 trú tại thôn T, xã H, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xe mô tô này ông N đã bị kẻ gian trộm cắp vào năm 2008 trên địa bàn thị xã Sông Công (nay là thành phố Sông Công), ông N đã trình báo Công an thành phố Sông Công. Do vậy, Ngày 05/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Phúc Yên đã có công văn bàn giao chiếc BKS nêu trên cho Cơ quan cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với người phụ nữ đã 02 lần mua tài sản trộm cắp của Nguyễn Văn S vào các ngày 06 và 07/01/2019 tại khu vực xã T, huyện phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra S không nhớ được địa điểm cụ thể đã bán tài sản, tên tuổi, địa chỉ và đặc điểm của người phụ nữ này nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Newindo, màu xám có số máy là RMHWCH3UM6TC00802; Số máy: RMHYX152FMH - B*009476* S sử dụng trộm cắp tài sản (Vật chứng và tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND TP. Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- THA dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Hà Nội
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Bích